

Số: 2218/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 26 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Quốc hội;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2261/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Nông nghiệp và Môi trường;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 437/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 6 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành; thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm thuộc thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

1. Cấp tỉnh:

- Ban hành mới: 02 thủ tục hành chính.

- Sửa đổi, bổ sung: 02 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Bãi bỏ: 02 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

2. Cấp xã

- Sửa đổi bổ sung: 03 thủ tục hành chính (*thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện chuyển về cấp xã*) được công bố tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

- Bãi bỏ: 01 thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố chuẩn hóa Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước thẩm quyền giải quyết của ngành Nông nghiệp và Môi trường trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

(Phụ lục Danh mục thủ tục hành chính đính kèm)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2025.

Thay thế nội dung các thủ tục hành chính tương ứng tại các số thứ tự số 7, 12 Mục A; số thứ tự 3, 5, 7 Mục B Phần Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Bãi bỏ nội dung các thủ tục hành chính tương ứng tại các số thứ tự 6, 16 mục A; số thứ tự 1 mục C Phần Danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực Lâm nghiệp và Kiểm lâm tại Quyết định số 1513/QĐ-UBND ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai danh mục thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, trên Trang thông tin điện tử và tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của đơn vị; triển khai tiếp nhận và xử lý thủ tục hành chính cho người dân theo quy định tại Quyết định này.

Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm xây dựng quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này làm cơ sở để Sở Khoa học và Công nghệ triển khai thực hiện cấu hình, cập nhật quy trình giải

quyết thủ tục hành chính trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh theo quy định.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường cập nhật nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính.

Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện cập nhật, cấu hình nội dung các thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung được công bố theo Quyết định này trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh. Thực hiện tích hợp, kết nối dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện trên Cổng dịch vụ công Quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính cấp tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Báo Đồng Nai; Đài PT- TH Đồng Nai;
- Tổng đài DVC 1022 (phối hợp công khai);
- Trung tâm kinh doanh VNPT (1022);
- Lưu: VT, KTN, HCC, Cổng TTĐT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Sơn Hùng

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG,
ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐỒNG NAI
(Ban hành kèm theo Quyết định số 2218/QĐ-UBND ngày 26/ 6/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)



A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MÔI

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I CẤP TỈNH									
1	3.000179	Cấp Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm nghiệp	Một phần	04 ngày làm việc	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh - Trực tuyến qua công dịch vụ công quốc gia	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh - Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Nông nghiệp và Môi trường	Miễn phí	- Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường. - Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm.	- Cấp Bộ phân cấp về Chủ tịch UBND cấp tỉnh - Nội dung TTHC thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ- BNNMT ngày 24/06/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường
2	3.000180	Cấp lại Giấy phép xuất khẩu, nhập khẩu giống cây trồng lâm	Toàn trình	03 ngày làm việc.	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích	Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân	Miễn phí	- Thông tư số 16/2025/TT- BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp,	- Cấp Bộ phân cấp về Chủ tịch UBND cấp tỉnh.

ST T	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		nghiep do bi mat, bi hong			tai Trung tam phuc vu hanh chinh cong cua tinh - Truc tuyen qua cong dich vu cong quoc gia	cấp tỉnh – Cơ quan giải quyết TTHC: Sở Nông nghiep va Moi truong		phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm. - Nghị định số 136/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường.	-Nội dung TTHC thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ- BNMT ngày 24/06/2025 của Bộ Nông nghiep va Moi truong

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
I CẤP TỈNH									
1	1.000055	Phê duyệt hoặc điều chỉnh phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	Một phần	20 ngày làm việc	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh - Trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ-BNNMT ngày 24/06/2025
2	1.007916	Phê duyệt nộp tiền trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án không tự trồng rừng thay thế	Một phần	- Trường hợp địa phương bố trí đất để trồng rừng: 15 ngày - Trường hợp địa phương không bố trí được đất để trồng rừng: + Trường hợp chủ dự án không đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh - Trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Sở Nông nghiệp và Môi trường.	Không	Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường.	Nội dung thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ-BNNMT ngày 24/06/2025

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
				theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 40 ngày + Trường hợp chủ dự án đề nghị nộp ngay số tiền trồng rừng thay thế theo đơn giá trồng rừng của tỉnh nơi đề nghị nộp tiền: 26 ngày					
II CẤP XÃ									
1	1.012694	Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác đối với cá nhân	Một phần	12 ngày	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân cấp xã giao	không	- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ-BNNMT ngày 24/06/2025
2	3.000250	Phê duyệt hoặc điều chỉnh án	Một phần	15 ngày làm việc	Nộp hồ sơ tại:	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ		- Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày	Nội dung thực hiện theo QĐ số

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	DVC trực tuyến	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cơ quan thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
		quản lý rừng bền vững của chủ rừng là hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư hoặc hộ gia đình cả nhân liên kết thành nhóm hộ, tổ hợp tác trường hợp có tổ chức các hoạt động du lịch sinh thái			- Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia	tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.		19 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định về phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước và một số nội dung trong lĩnh vực lâm nghiệp và kiểm lâm	2261/QĐ-BNNMT ngày 24/06/2025
3	1.007919	Thẩm định thiết kế, dự toán công trình lâm sinh hoặc thẩm định điều chỉnh thiết kế, dự toán công trình lâm sinh sử dụng vốn đầu tư công	Một phần	09 ngày	Nộp hồ sơ tại: - Trực tiếp hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp xã - Trực tuyến qua cổng dịch vụ công quốc gia	- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã. - Cơ quan giải quyết thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã.	không	- Nghị định số 131/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ. - Thông tư số 16/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường	Nội dung thực hiện theo QĐ số 2261/QĐ-BNNMT ngày 24/06/2025

D. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
A	CẤP TỈNH			
I	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM			
1	1.012688	Quyết định giao rừng cho tổ chức	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	
2	1.007917	Phê duyệt Phương án trồng rừng thay thế đối với trường hợp chủ dự án tự trồng rừng thay thế	- Thông tư số 25/2022/TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 - Thông tư số 22/2023/TT-BNNPTNT ngày 15/12/2023 - Điều 2 Thông tư số 24/2024/TT-BNNPTNT ngày 12/12/2024	
B	CẤP XÃ			
II	LĨNH VỰC LÂM NGHIỆP VÀ KIỂM LÂM			
1	1.012693	Quyết định giao rừng cho hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư	Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp.	